

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2024/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn H và chị Trần Thị T
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Văn H và chị Trần Thị T thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là Hoàng Việt H1, sinh ngày 05/7/2011; Hoàng Tiến Q, sinh ngày 11/12/2012 và Hoàng Thị Hà V, sinh ngày 09/3/2016. Sau khi ly hôn, Anh H2 và chị T thoả thuận giao con chung Hoàng Tiến Q cho anh H2

được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, giao hai con chung Hoàng Việt H1 và Hoàng Thị Hà V cho chị T được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh H2 và chị T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung vì các bên đều không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh H2 và chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì quyền lợi của con chung, các bên liên quan có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ chung: Anh Hoàng Văn H và chị Trần Thị T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh Hoàng Văn H và chị Trần Thị T thỏa thuận anh H chịu toàn bộ 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào ngân sách Nhà nước, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch theo Biên lai số 0002689 ngày 01 tháng 10 năm 2024. Anh H được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình; (Đã ký)
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- UBND TT Hoàn Lão;
- Các đương sự;
- (Số 18 ngày 04/5/2011),
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Lê Quang Minh

